VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

ĐỖ TÁ KHÁNH

CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP Ở MỘT SỐ NƯỚC THÀNH VIÊN LIÊN MINH CHÂU ÂU TRONG NHỮNG THẬP NIÊN ĐẦU THẾ KỶ XXI

Chuyên ngành : Kinh tế quốc tế

Mã số : 62 31 01 06

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: 1. GS. TS. Nguyễn Quang Thuấn

2. PGS. TS. Nguyễn An Hà

HÀ NỘI – năm 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu nêu trong luận án là trung thực. Những kết luận khoa học của luận án chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tác giả luận án

Đỗ Tá Khánh

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT iii
DANH MỤC CÁC BẢNG v
DANH MỤC CÁC HÌNH vi
MỞ ĐẦU 1
1. Tính cấp thiết của luận án 1
2. Mục đích nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu 2
3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu 3
4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu 5
5. Những đóng góp mới của Luận án 8
6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án 8
7. Cơ cấu của luận án 9
CHƯƠNG I: TỔNG QUAN 10
1.1. Nghiên cứu ngoài nước 10
1.2. Nghiên cứu trong nước 18
1.3. Một số vấn đề đặt ra cho luận án 23
CHƯƠNG 2: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP Ở LIÊN MINH CHÂU ÂU 25
2.1. Khái niệm về chính sách công nghiệp 25
2.2. Một số loại hình chính sách công nghiệp 30
2.3. Chính sách công nghiệp chung ở Liên minh Châu Âu 33
2.4. Một số nhân tố chính tác động đến hoạch định chính sách công nghiệp quốc gia ở Liên minh Châu Âu 50
CHƯƠNG III: CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP Ở MỘT SỐ NƯỚC THÀNH VIÊN LIÊN MINH CHÂU ÂU 57
3.1. Chính sách công nghiệp ở Cộng hòa Italia 57
3.2. Chính sách công nghiệp ở Cộng hòa Pháp 75
3.3. Chính sách công nghiệp ở Vương quốc Anh 94
CHƯƠNG IV: MỘT SỐ VẤN ĐỀ RÚT RA VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM 119
4.1. Một số vấn đề rút ra từ chính sách công nghiệp của Italia, Pháp và Vương Quốc Anh 119
4.2. Chính sách công nghiệp ở Việt Nam hiện nay 132
4.3. Một số khuyến nghị chính sách cho Việt Nam 140
KẾT LUẬN 144
DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ 148
TÀI LIỆU THAM KHẢO 149

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

AEC	Cộng đồng Kinh tế ASEAN (ASEAN Economic Community)
AFTA	Khu vực mậu dịch tư do ASEAN (ASEAN Free Trade Area)
ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Association of Southeast Asian Nations)
BIS	Bộ Kinh doanh, Đổi mới và Kỹ năng (Department of Business, Innovation and Skills)
ECB	Ngân hàng Trung ương Châu Âu (European Central Bank)
ECSC	Cộng đồng Than và Thép Châu Âu (European Coal and Steel Community)
EEC	Cộng đồng Kinh tế Châu Âu (European Economic Community)
ENEL	Cơ quan điện quốc gia (Ente Nazionale per L'energia Elettrica)
ENI	Cơ quan khí đốt quốc gia (Ente Nazionale Idrocarburi)
EU	Liên minh Châu Âu (European Union)
FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài (Foreign Direct Investment)
FTA	Khu vực thương mại tự do (Free Trade Area)
GATT	Hiệp định chung về thuế quan và mậu dịch (General Agreement on Tariffs and Trade)
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội (Gross Domestic Product)
IRI	Viện Tái thiết Công nghiệp (Istituto per la Ricostruzione Industriale)
LNW	Công ty đường sắt Luân Đôn và vùng Tây Bắc (London and North Western Railway)
OECD	Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (Organisation for Economic Cooperation and Development)

ONERA	Văn phòng Nghiên cứu Hàng không Quốc gia (Office National d'e'tudes et de recherches ae'rospatiales)
R&D	Nghiên cứu và phát triển (Research and Development)
SME	Doanh nghiệp nhỏ và vừa (Small and Medium Enterprise)
SOE	Doanh nghiệp nhà nước (State-owned Enterprise)
TPP	Hiệp ước Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (Trans-Pacific Partnership)
HWTO	Tổ chức Thương mại Thế giới (World Trade Organisation)

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Định hướng phát triển công nghiệp của EU giai đoạn 2010-2020.....43
Bảng 3.1: Tăng trưởng thực về thương mại hàng hóa và dịch vụ của Italia.....71
Bảng 3.2: Giá trị gia tăng của ngành sản xuất công nghiệp Italia giai đoạn 2008-2012.....72
Bảng 3.3: Chính sách công nghiệp 2004 của Pháp.....85
Bảng 3.4: 34 dự án trong Chương trình "Nước Pháp công nghiệp mới".....87
Bảng 3.5: Giá trị gia tăng của ngành sản xuất công nghiệp của Pháp giai đoạn 2008-2012.....90
Bảng 3.6: SME ở Pháp năm 2013.....91
Bảng 3.7: Sản lượng xe đăng ký tại Pháp.....93
Bảng 3.8: Các doanh nghiệp nhà nước lớn được tư nhân hóa.....99
Bảng 3.9: Tăng trưởng GDP thực của Vương quốc Anh, 2003-2010.....102
Bảng 3.10: Sự can thiệp của BIS theo chiều ngang và theo chiều dọc.....105
Bảng 3.11: So sánh kinh tế các vùng trong giai đoạn bùng nổ 1992 - 2007.....111
Bảng 3.12: Giá trị gia tăng của ngành sản xuất công nghiệp của Vương Quốc Anh giai đoạn 2009 - 2013.....112
Bảng 3.13: Các chương trình tiếp cận vốn dành cho doanh nghiệp.....115
Bảng 4.1: 10 nước sản xuất công nghiệp hàng đầu thế giới năm 2010.....124
Bảng 4.2: Chỉ số cạnh tranh toàn cầu của Italia, Pháp và Vương quốc Anh.....126
Bảng 4.3: Chiến lược phát triển các nhóm ngành ưu tiên đến năm 2020, tầm nhìn 2035.....134

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 2.1: Chính sách công nghiệp của EU 36
Hình 2.2: Tỷ lệ sản xuất công nghiệp trong tổng Giá trị gia tăng của EU28 và của thế giới.....42
Hình 2.3: Phạm vi quyền lực của EU và các nước thành viên về công cụ chính sách công nghiệp.....49
Hình 3.1: 20 vùng của Italia.....65
Hình 3.2: Thị phần hàng hóa công nghiệp xuất khẩu trên thế giới.....70
năm 2013 so với năm 2000 70
Hình 3.3: Tăng trưởng GDP thực bình quân đầu người, 1996-2006.....101
Hình 3.4: Sản lượng sản xuất công nghiệp và việc làm, 1990 – 2010.....109
Hình 3.5: Thị phần của Vương Quốc Anh trong xuất khẩu toàn cầu (1980 - 2010) 110
Hình 3.6: Chênh lệch tăng trưởng giữa các vùng trước khủng hoảng tài chính 2008.....111
Hình 4.1: Dòng đầu tư trực tiếp nước ngoài từ Italia, Pháp và Vương quốc Anh giai đoạn 1992 – 2014.....125
Hình 4.2: Cơ cấu GDP theo giá hiện hành phân theo thành phần kinh tế, giai đoạn 2011-2014 136

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của luận án

Công nghiệp đóng vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển của mỗi quốc gia. Các nước công nghiệp đầu tiên trên thế giới chủ yếu nằm tại châu Âu, nơi khởi nguồn của các cuộc cách mạng công nghiệp. Các quốc gia công nghiệp này đều có chính sách công nghiệp từ rất sớm, trong khoảng cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX. Trải qua quá trình phát triển, châu Âu ngày nay vẫn là nơi tập trung nhiều nhất các quốc gia công nghiệp trên thế giới và có đến 4 trong số 7 nước công nghiệp phát triển nhất trên toàn thế giới.

Trong thập niên cuối thế kỷ XX, với tiến trình liên kết châu Âu, Liên minh Châu Âu (EU) đã hình thành một chính sách công nghiệp chung dù đã có nhiều chính sách chung trong các lĩnh vực khác trước đó [46]. Chính sách công nghiệp chung của EU được đề cập trong Hiệp ước Maastricht 1991 và Hiệp ước Amsterdam 1998 đã mở đầu cho sự dịch chuyển từ chính sách theo chiều dọc (vertical) dựa nhiều vào sự can thiệp của nhà nước (phổ biến trong giai đoạn 1950 1980) sang chính sách theo chiều ngang (horizontal) với trọng tâm giảm sự can thiệp của nhà nước và tập trung vào xây dựng khung pháp lý và các chính sách có tác động lan tỏa, tạo nền tảng cho sự phát triển công nghiệp của EU trong thế kỷ XXI. Trong những thập niên đầu thế kỷ XXI, cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu nổ ra năm 2008 đã có tác động lớn tới EU và các nước thành viên. Cuộc khủng hoảng đang đặt ra một số vấn đề mang tính lý thuyết và thực tiễn cho việc hoạch định chính sách, bao gồm chính sách công nghiệp, cho châu Âu cũng như nhiều khu vực và quốc gia khác.

Việt Nam, dù hiện là một nước đang phát triển, đã đặt ra mục tiêu cho mình sẽ cơ bản trở thành một nước công nghiệp vào năm 2020, dù bị nghi ngờ về tính khả thi [7, tr.14]. Cuộc khủng hoảng tài chính thế giới 2008 và những bất ổn kinh tế vĩ mô trong nước đã mang đến cho Việt Nam những thách thức rất lớn

đòi hỏi phải vượt qua để đạt mục tiêu trên, như cấu trúc lại nền kinh tế, duy trì tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy sản xuất công nghiệp. Xét về góc độ hội nhập, Việt Nam đã tham gia ký kết thành lập nhiều khu vực thương mại tự do (FTA). Là một thành viên ASEAN, Việt Nam cũng đã tham gia sâu rộng vào tiến trình liên kết khu vực. Cộng đồng Kinh tế ASEAN đã được thành lập vào cuối năm 2015 cùng với các mục tiêu về phát triển công nghiệp trong trung hạn được đề cập trong Hiệp định Khung ASEAN về hội nhập các ngành ưu tiên. Do đó, Việt Nam sẽ phải thực hiện các cam kết đã ký và đây sẽ là yếu tố quan trọng phải cân nhắc khi tiến hành cấu trúc lại nền kinh tế và hoạch định chính sách kinh tế quốc gia.

Trong những năm gần đây, nhiều cuộc thảo luận về chính sách công nghiệp ở Việt Nam và các công trình nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về phát triển công nghiệp cho Việt Nam đã được thực hiện. Các kinh nghiệm chủ yếu đến từ các nước Đông Á và các quốc gia đang phát triển mà chưa có nhiều các kinh nghiệm đến từ EU. Chính vì vậy, các nghiên cứu về chính sách công nghiệp ở các nước quốc gia công nghiệp phát triển ở EU sẽ bổ sung những kinh nghiệm và bài học cho quá trình hoạch định chính sách công nghiệp ở Việt Nam, đặc biệt đặt trong bối cảnh ASEAN cũng đang hướng đến tiến trình liên kết khu vực chặt chẽ hơn.

Với bối cảnh thế giới mới và nhu cầu kinh nghiệm quốc tế phục vụ phát triển công nghiệp ở Việt Nam hiện nay, tôi quyết định chọn đề tài: ***"Chính sách công nghiệp ở một số nước thành viên Liên minh Châu Âu trong những thập niên đầu thế kỷ XXI"*** làm luận án của mình.

2. Mục đích nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu

Nghiên cứu này nhằm mục đích phân tích và đánh giá nội dung và kết quả đạt được của chính sách công nghiệp của Cộng hòa Italia, Cộng hòa Pháp và Vương quốc Anh trong những thập niên đầu thế kỷ XXI, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

Để đạt được mục đích trên, luận án có các nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể sau:

+ Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của chính sách công nghiệp ở ba quốc gia được nghiên cứu;

+ Làm rõ những nhân tố ảnh hưởng đến quá trình hoạch định chính sách công nghiệp cũng như đánh giá kết quả thực hiện chính sách công nghiệp;

+ Rút ra một số kinh nghiệm góp phần vào việc xây dựng và hoàn thiện chính sách công nghiệp tại Việt Nam.

3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu của luận án:

Đối tượng nghiên cứu của luận án là chính sách công nghiệp của ba quốc gia công nghiệp chủ chốt, thành viên của EU, gồm Vương quốc Anh, Pháp và Italia. Sự lựa chọn chính sách công nghiệp của ba quốc gia trên làm nghiên cứu trường hợp được dựa trên các lý do sau:

+ Vương quốc Anh đại diện cho mô hình thị trường tự do (Anglo-Saxon) ở châu Âu. Đây là quốc gia đi tiên phong trong cách mạng công nghiệp từ thế kỷ XVII và được xem là quốc gia theo đuổi các chính sách tự do, trái ngược với chính sách bảo hộ của nhiều nước châu Âu lục địa. Mặc dù không còn ở vị trí dẫn đầu thế giới về công nghiệp như trong các thế kỷ trước, Vương quốc Anh ngày nay là một trong bảy nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới.

+ Trong khi đó, Cộng hòa Pháp, lại được xem là một trong những đại diện tiêu biểu cho mô hình thị trường xã hội ở châu Âu lục địa. Tuy tham gia cách mạng công nghiệp muộn hơn Vương quốc Anh nhưng Cộng hòa Pháp đã nhanh chóng trở thành một cường quốc công nghiệp. Chính sách công nghiệp của Pháp có sự can thiệp cao của nhà nước trong suốt chiều dài lịch sử phát triển công nghiệp, giống như Đức và một số nước châu Âu lục địa khác. Ngày nay, cũng như Vương quốc Anh, Cộng hòa Pháp là thành viên của nhóm bảy nước công nghiệp phát triển nhất trên thế giới.